ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỢP TIẾN	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số:691/QĐ-UBND	*Hợp Tiến, ngày 29 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023 của xã Hợp Tiến

ỦY BAN NHÂN DÂN XÃ HỢP TIẾN

Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/06/2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 240/NQ-HĐND ngày 23/07/2024 của Hội đồng nhân dân xã Hợp Tiến về việc phê duyệt dự toán thu-chi ngân sách xã năm 2023;

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Công bố công khai số liệu quyết toán ngân sách năm 2023 của xã Hợp Tiến (theo các biểu kèm theo Quyết định này).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Văn phòng Ủy ban nhân dân xã, Ban tài chính tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Ủy ban nhân dân huyện;
- Phòng Tài chính huyện;
- Đảng ủy xã;
- HĐND xã;
- Cơ quan của các đoàn thể ở xã;
- Các trưởng thôn trong xã;
- Lưu: VT, ban tài chính.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Lê Văn Chính

Thái Nguyên
Huyện Đồng Hỷ
UBND Xã Hợp Tiến

Mẫu biểu số 116/CK-TC-NSNN
(Ban hành kèm theo TT số 343/2016/TT -BTC ngày 30/12/2016 của BTC)

BIỂU CÂN ĐỐI QUYẾT TOÁN NGÂN SÁCH XÃ NĂM 2023

(Quyết toán đã được hội đồng nhân dân phê duyệt

Đơn vị: đồng

Nội dung thu	Quyết toán	Nội dung chi	Quyết toán
Tổng thu ngân sách xã	14 112 632 919	Tổng chi ngân sách xã	14 012 072 532
A - Thu ngân sách xã đã qua kho bạc	14 112 632 919	A - Chi ngân sách xã đã qua Kho bạc	14 012 072 532
I - Các khoản thu 100%	53 309 000	I - Chi đầu tư phát triển	4 879 999 350
II - Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	226 185 730	II - Chi thường xuyên	6 941 282 115
III - Thu bổ sung ngân sách từ cấp trên	12 367 669 970	III.Chi chuyển nguồn của ngân sách xã sang năm sau(Nếu có)	2 107 791 067
1 - Thu bổ sung cân đối từ ngân sách cấp trên	5 358 000 000		
2 - Thu bổ sung có mục tiêu từ ngân sách cấp trên	7 009 669 970		
IV - Thu kết dư ngân sách năm trước	70 096 864		
IV - Viện trợ không hoàn lại trực tiếp cho xã (nếu có)		IV. Chi nộp trả ngân sách cấp trên	83 000 000
V - Thu chuyển nguồn từ năm trước sang của ngân sách xã (Nếu có)	1 395 371 355		
VI.Thu hồi các khoản chi năm trước			
Kết dư ngân sách:	100 560 387		

Thái Nguyên

UBND huyện Đồng Hỷ

UBND Xã Hợp Tiến

Mẫu biểu số 117/CK-TC-NSNN

(Ban hành kèm theo TT số 343/2016/TT

-BTC ngày 30/12/2016 của BTC)

TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN THU NGÂN SÁCH XÃ

Năm 2023

I. Quyết toán đã được hội đồng nhân dân phê duyệt

Đơn vị tính: đồng

Nội dung	Dự toán		Quyết toán		So sánh (%)	
	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX	Thu NSNN	Thu NSX
A	1	2	3	4	5	6
Tổng số thu	5,958,000,000	5,640,000,000	14,524,270,076	14,112,632,919	243.78	250.224
I. Các khoản thu 100%	68,000,000	68,000,000	53,309,000	53,309,000	78.40	78.396
- Phí, lệ phí	53.000.000	53.000.000	44.809.000	44.809.000	84.55	84.545
- Thu từ tài sản được xác lập quyền sở hữu của nhà nước theo quy định						
- Đóng góp của nhân dân theo quy định						
- Đóng góp tự nguyện của các tổ chức, cá nhân						
- Thu khác	15.000.000	15.000.000	8.500.000	8.500.000	56.667	56.667
II. Các khoản thu phân chia theo tỷ lệ phần trăm (%)	532,000,000	214,000,000	554,822,887	226,185,730	104.290	105.694
1. Các khoản thu phân chia	79,000,000	54,000,000	94,554,871	65,965,889	119.690	122.159
- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	9.000.000	9.000.000	18.476.901	18.476.901	205.299	205.299
- Thuế sử dụng đất nông nghiệp thu từ hộ gia đình						
- Lệ phí môn bài thu từ cá nhân, hộ kinh doanh	20.000.000	20.000.000	18.900.000	18.900.000	94.500	94.500
- Lệ phí trước bạ nhà, đất	50.000.000	25.000.000	57.177.970	28.588.988	114.356	114.356
2. Các khoản thu phân chia khác do cấp tỉnh quy định	453,000,000	160,000,000	460,268,016	160,219,841	101.604	100.137
- Thuế giá trị gia tăng	168.000.000	160.000.000	168.539.897	160.219.841	100.321	100.137
- Thuế TNDN	200.000.000		196.756.704		98.378	
- Thuế thu nhập cá nhân	85.000.000		89.520.211		105.318	
- Thu phạt, tịch thu khác theo quy định			5.451.204			
III. Thu các khoản hoàn trả ngân sách cấp trên			83,000,000			
IV. Thu chuyển nguồn			1,395,371,355	1,395,371,355		
V. Thu kết dư ngân sách năm trước			70,096,864	70,096,864		
VI. Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	5,358,000,000	5,358,000,000	12,367,669,970	12,367,669,970	230.826	230.826
- Bổ sung cân đối ngân sách	5.358.000.000	5.358.000.000	5.358.000.000	5.358.000.000	100.000	100.000
- Bổ sung có mục tiêu			7.009.669.970	7.009.669.970		

Thái Nguyên
UBND huyện Đồng Hỷ
UBND Xã Hợp Tiến

Mẫu biểu số 118/CK-TC-NSNN
(Ban hành kèm theo TT số 343/2016/TT- BT
30/12/2016 của bộ tài chính)

TỔNG HỢP QUYẾT TOÁN CHI NGÂN SÁCH XÃ

Năm 2023

Quyết toán đã được hội đồng nhân dân phê duyệt

	Chỉ tiêu	Dự toán			Quyết toán			So s
		Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số	ĐTPT	TX	Tổng số
	1	2	3	4	5	6	7	8=5/2
	Tổng chi	14,037,970,654	4,879,999,350	9,157,971,304	14,012,072,532	4,879,999,350	6,941,282,115	100%
1	Chi công tác DQTV, ANTT	626,000,000	-	626,000,000	624,643,200	-	624,643,200	99.8%
	- Chi dân quân tự vệ	322,000,000		322,000,000	321,570,600		321,570,600	99.9%
	- Chi an ninh trật tự	304,000,000		304,000,000	303,072,600		303,072,600	99.7%
2	Sự nghiệp giáo dục	637,299,000	637,299,000	-	637,299,000	637,299,000	-	
3	Sự nghiệp y tế dân số	77,000,000		77,000,000	76,986,000		76,986,000	100.0%
4	Sự nghiệp VH, TT	508,000,000	450,000,000	58,000,000	508,000,000	450,000,000	58,000,000	100.0%
5	Sự nghiệp thể dục thể thao	444,748,397	375,748,397	69,000,000	444,132,397	375,748,397	68,384,000	99.9%
6	Sự nghiệp kinh tế	5,564,496,840	2,626,945,840	2,937,551,000	3,363,789,578	2,626,945,840	736,843,738	60.5%
	Sự nghiệp giao thông	2,931,945,840	2,626,945,840	305,000,000	2,839,238,578	2,626,945,840	212,292,738	96.8%
	Sự nghiệp thị chính	-			-			
	Sự nghiệp thương mại, dịch vụ	-			-			
	Sự nghiệp nông-lâm-thuỷ lợi	2,632,551,000		2,632,551,000	524,551,000		524,551,000	
7	Sự nghiệp xã hội	81,000,000	-	81,000,000	70,945,000	-	70,945,000	87.6%
	- Hưu xã	71,000,000		71,000,000	70,945,000		70,945,000	99.9%
	- Trợ cấp xã hội	-			-			
	- Chi công tác xã hội khác.	10,000,000		10,000,000	-			0.0%
8	Chi QLNN, Đảng, đoàn thể.	6,099,426,417	790,006,113	5,309,420,304	6,095,486,290	790,006,113	5,305,480,177	99.9%
	Trong đó: Quỹ lương	-			-			
8.1	Quản lý nhà nước	4,181,326,417	790,006,113	3,391,320,304	4,181,326,417	790,006,113	3,391,320,304	100.0%
	Hội đồng nhân dân	445,691,766		445,691,766	445,691,766		445,691,766	100.0%
	Uỷ ban nhân dân	3,725,006,113	790,006,113	2,935,000,000	3,735,634,651	790,006,113	2,945,628,538	100.3%
8.2	Đảng cộng sản Việt Nam	663,000,000		663,000,000	662,751,304		662,751,304	100.0%
8.3	Mặt trận tổ quốc	446,000,000		446,000,000	439,199,985		439,199,985	98.5%
8.4	Đoàn thanh niên	145,000,000		145,000,000	144,396,809		144,396,809	99.6%
8.5	Hội phụ nữ	167,000,000		167,000,000	172,352,810		172,352,810	103.2%
8.6	Hội cựu chiến binh	165,400,000		165,400,000	165,004,442		165,004,442	99.8%
8.7	Hội nông dân	176,700,000		176,700,000	176,604,523		176,604,523	99.9%
8.8	Hội Khuyến học	2,000,000		2,000,000	2,000,000		2,000,000	100.0%
8.9	Hội Hội NCT	49,000,000		49,000,000	48,738,000		48,738,000	99.5%
8.10	Hội CTĐ	23,000,000		23,000,000	22,708,000		22,708,000	98.7%
8.11	Hội da cam, hội người mù, TTND, GSCĐ	81,000,000		81,000,000	80,404,000		80,404,000	99.3%
9	Chi khác	-			-			
10	Chi chuyển nguồn				2,107,791,067			
11	Chi nộp ngân sách cấp trên	-			83,000,000			
12	Tiết kiệm chi 10%	80,000,000			-			0.0%
13	Dự phòng ngân sách	82,000,000			-			

Tỉnh Thái Nguyên
Huyện Đồng Hỷ
Xã Hợp Tiến

Mẫu biểu số 119/CK-TC-NSNN
(Ban hành kèm theo TT số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của bộ tài chính)

QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

Quyết toán đã được hội đồng nhân dân phê duyệt

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán năm 2023			
		Tổng số	Tr.đó: Nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm nay	Chia theo nguồn vốn	
							Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ		17,081,203,903	0	14,175,357,945	4,879,999,350	4,879,999,350	4,879,999,350	2,591,620,237
1. Công trình chuyển tiếp		10,893,719,679	0	8,518,532,137	2,111,700,350	2,111,700,350	2,111,700,350	0
Dự án: Cải tạo, nâng cấp khu thể thao xã Hợp Tiến	2019	1,233,770,000		1,175,748,397	175,748,397	175,748,397	175,748,397	
Dự án:Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc UBND xã Hợp Tiến và các công trình phụ trợ	2019	1,233,120,051		1,204,997,000	720,531,713	720,531,713	720,531,713	
Dự án:Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc và các công trình phụ trợ UBND xã Hợp Tiến	2022	1,161,371,167		1,071,960,000	69,474,400	69,474,400	69,474,400	
Dự án: Đường bê tông xóm Đoàn Kết xã Hợp Tiến	2022	2,003,049,612		1,165,533,160	200,000,000	200,000,000	200,000,000	
Dự án: Đường bê tông xóm Cao Phong xã Hợp Tiến	2022	1,092,521,829		713,418,940	80,000,000	80,000,000	80,000,000	
Dự án: Đường bê tông xóm Mỏ sắt xã Hợp Tiến	2022	1,185,441,030		693,934,840	80,000,000	80,000,000	80,000,000	
Dự án: Đường bê tông xóm Đồn Trình xã Hợp Tiến	2022	1,185,441,030		693,934,840	90,000,000	90,000,000	90,000,000	
Dự án: Đường bê tông xóm Đoàn Kết giai đoạn 2 xã Hợp Tiến	2022	841,812,480		841,812,480	294,617,000	294,617,000	294,617,000	
Dự án:Đường bê tông xóm Cao Phong gia đoạn 2, xã Hợp Tiến	2022	498,441,600		498,441,600	174,395,880	174,395,880	174,395,880	
Dự án: Đường bê tông xóm Bãi Vàng xã Hợp Tiến	2022	458,750,880		458,750,880	160,476,960	160,476,960	160,476,960	
Dự án:Đường bê tông xóm Suối Khách, xã Hợp Tiến	2022	190.377.000		190.377.000	66,456,000	66,456,000	66,456,000	
2.Công trình xây mới		6,187,484,224	0	5,656,825,808	2,768,299,000	2,768,299,000	2,768,299,000	2,591,620,237
Dự án: Đường bê tông xóm Bãi Vàng xã Hợp Tiến	2023	1,119,499,000		854,169,792	370,000,000	370,000,000	370,000,000	484,169,792
Dự án: Đường bê tông xóm Đèo Bụt xã Hợp Tiến	2023	1,119,499,000		854,169,792	360,000,000	360,000,000	360,000,000	494,169,792
Dự án:Đường bê tông xóm Suối Khách, xã Hợp Tiến	2023	970,737,000		970,737,000	386,000,000	386,000,000	386,000,000	584,737,000
Dự án: Đường bê tông xóm Bãi Bông xã Hợp Tiến	2023	873,940,000		873,940,000	365,000,000	365,000,000	365,000,000	508,940,000
Dự án: Nhà văn hóa xóm Cao Phong xã Hợp Tiến	2023	919,279,561		919,279,561	450,000,000	450,000,000	450,000,000	469,279,561
Dự án:Cải tạo, sửa chữa sân thể thao xã Hợp Tiến	2023	250,324,092		250,324,092	200,000,000	200,000,000	200,000,000	50,324,092
Dự án: Cải tạo, sửa chữa sân trường tiểu học Hợp Tiến	2023	585,207,485		585,207,485	394,081,000	394,081,000	394,081,000	191,126,485
Dự án: Cải tạo, sửa chữa sân trường Mầm non xã Hợp Tiến	2023	348,998,086		348,998,086	243,218,000	243,218,000	243,218,000	105,780,086

Ngày tháng năm 2024

Bộ phận tài chính, kế toán xã

CHỦ TỊCH UBND XÃ

TM.UBND XÃ HỢP TIẾN
CHỦ TỊCH
Lê Văn Chính

Thái Nguyên

UBND huyện Đồng Hỷ
UBND Xã Hợp Tiến

Mẫu biểu số 120/CK-TC-NSNN
(Ban hành kèm theo TT số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của bộ tài chính)

QUYẾT TOÁN CHI HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH KHÁC

Quyết toán đã được hội đồng nhân dân phê duyệt

ĐVT: Đồng

TT	Chỉ tiêu	hoạch năm 2023		Thực hiện năm 2023				
		Thu	Chi	Chênh lệch	Dư đầu năm	Thu	Chi	Dư cuối năm
1	Các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách	68,700,000	50,000,000	18,700,000	188,695,760	119,485,000	92,550,000	215,780,760
-	Quỹ khuyến học	6.870.000	5.000.000	1.870.000	24.630.000	14.210.000	10.150.000	28.690.000
-	Quỹ da cam					14.210.000		14.210.000
-	Quỹ nhân đạo	6.870.000	5.000.000	1.870.000	60.860.000	14.210.000	12.800.000	62.270.000
-	Quỹ khuyết tật		5.000.000	-5.000.000	20.765.000		4.000.000	16.765.000
	Quỹ Cao tuổi	6.870.000	5.000.000	1.870.000	7.555.760	7.105.000	12.800.000	1.860.760
	Quỹ Vì người nghèo	13.740.000	5.000.000	8.740.000	2.485.000	18.910.000	21.100.000	295.000
	Quỹ Bảo trợ trẻ em	6.870.000	5.000.000	1.870.000	39.340.000	28.420.000	12.500.000	55.260.000
	Quỹ Đền ơn đáp nghĩa	27.480.000	20.000.000	7.480.000	33.210.000	22.420.000	19.200.000	36.430.000
2	Hoạt động tài chính khác	-	-	-	-	-	-	-
	Tổng cộng	68,700,000	50,000,000	18,700,000	188,695,760	119,485,000	92,550,000	215,780,760

THUYẾT MINH BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2023

I. Một số đặc điểm:

1. Diện tích 5.477,39ha. Dân số: 6.584 khẩu.

II. Tình hình ngân sách và tài chính của xã:

1. Ngân sách xã:

a.Thu ngân sách :

Dự toán huyện giao: Tổng thu : 5.958.000.000đ

Trong đó: + Thu ngân sách trên địa bàn là: 600.000.000 đ

+ Thu bổ sung cân đối: 5.358.000.000đ

Thực hiện thu năm 2023 là: 14.112.632.919 đ.

Trong đó: + Thu cân đối là :608.131.887đ đạt 105,80% DT huyện giao.

(Trong đó: Thu cân đối xã hưởng 279.494.730 đ)

+ Thu kết dư ngân sách năm trước: 70.096.864đ

+ Thu chuyển nguồn: 1.395.371.355đ.

+ Thu bổ sung cân đối : 5.358.000.000đ

+ Thu bổ sung có mục tiêu: 7.009.669.970đ.

Năm 2023 dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy -- HĐND – UBND xó, sự phối hợp tuyờn truyền, vận động tích cực của các ban ngành đoàn thể của ã sự tích cực của các thành viên HĐVT thuế , công tác thu chi ngân sách xã Hợp Tiến đó đạt được kết quả khá cao.

1.Thu ngân sách năm 2023:

- Thu ngân sách năm 2023 608.131.887đ đạt 105,80% DT huyện giao.

- Một số khoản thu đạt rất cao như thu thuế GTGT, lệ phí trước bạ đạt 135%.

- Bên cạnh các khoản thu đạt thỡ năm 2023 cú khoản thu phớ lệ phí chỉ đạt trên 50% DT giao..

2.Chi ngân sách năm 2023:

A	B	C	1	2	3	4	5	6	7	8
1	Nhà cửa, vật kiến trúc			15.805,083						15.805,083
2	Máy móc, thiết bị			239,56		14,73				257,29
3	TSCD khác					35,0				35,0

4.Phân tích nguyên nhân, kiến nghị, đề xuất:

Kiến nghị đề xuất : Không có

Kế TOÁN

Triệu Thị Liễu

HỦ TỊCH

Lê Văn Chính

Tỉnh Thái Nguyên
Huyện Đồng Hỷ
Xã Hợp Tiến

Biểu số 114/CK TC-NSNN
(Ban hành kèm theo Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/ 2016 của Bộ Tài chính)

QUYẾT TOÁN CHI ĐẦU TƯ PHÁT TRIỂN NĂM 2023

(Quyết toán đã được HĐND phê duyệt)

Đơn vị: đồng

Tên công trình	Thời gian KC-HT	Tổng dự toán được duyệt		Giá trị thực hiện từ 01/01 đến 31/12/2022	Giá trị đã thanh toán năm 2023			
		Tổng số	Tr.đó: Nguồn đóng góp		Tổng số	Trong đó thanh toán khối lượng năm nay	Chia theo nguồn vốn	
							Nguồn cân đối ngân sách	Nguồn đóng góp
TỔNG SỐ		**17.081.203.903**	**0**	**14.175.357.945**	**4.879.999.350**	**4.879.999.350**	**4.879.999.350**	**2.591.620.237**
1. Công trình chuyển tiếp		**10.893.719.679**	**0**	**8.518.532.137**	**2.111.700.350**	**2.111.700.350**	**2.111.700.350**	**0**
Dự án: Cải tạo, nâng cấp khu thể thao xã Hợp Tiến	2019	1.233.770.000		1.175.748.397	175.748.397	175.748.397	175.748.397	
Dự án:Cải tạo, sửa chữa nhà làm việc UBND xã Hợp Tiến và các công trình phụ trợ	2019	1.233.120.051		1.204.997.000	720.531.713	720.531.713	720.531.713	
Dự án:Cải tạo, sửa chữa Trụ sở làm việc và các công trình phụ trợ UBND xã Hợp Tiến	2022	1.161.371.167		1.071.960.000	69.474.400	69.474.400	69.474.400	
Dự án: Đường bê tông xóm Đoàn Kết xã Hợp Tiến	2022	2.003.049.612		1.165.533.160	200.000.000	200.000.000	200.000.000	
Dự án: Đường bê tông xóm Cao Phong xã Hợp Tiến	2022	1.092.521.829		713.418.940	80.000.000	80.000.000	80.000.000	
Dự án: Đường bê tông xóm Mỏ sắt xã Hợp Tiến	2022	1.185.441.030		693.934.840	80.000.000	80.000.000	80.000.000	
Dự án: Đường bê tông xóm Đồn Trình xã Hợp Tiến	2022	1.185.441.030		693.934.840	90.000.000	90.000.000	90.000.000	
Dự án: Đường bê tông xóm Đoàn Kết giai đoạn 2 xã Hợp Tiến	2022	841.812.480		841.812.480	294.617.000	294.617.000	294.617.000	
Dự án:Đường bê tông xóm Cao Phong gia đoạn 2, xã Hợp Tiến	2022	498.441.600		498.441.600	174.395.880	174.395.880	174.395.880	
Dự án: Đường bê tông xóm Bãi Vàng xã Hợp Tiến	2022	458.750.880		458.750.880	160.476.960	160.476.960	160.476.960	
Dự án:Đường bê tông xóm Suối Khách, xã Hợp Tiến	2022	190.377.000		190.377.000	66.456.000	66.456.000	66.456.000	
2.Công trình xây mới		**6.187.484.224**	**0**	**5.656.825.808**	**2.768.299.000**	**2.768.299.000**	**2.768.299.000**	**2.591.620.237**
Dự án: Đường bê tông xóm Bãi Vàng xã Hợp Tiến	2023	1.119.499.000		854.169.792	370.000.000	370.000.000	370.000.000	484.169.792
Dự án: Đường bê tông xóm Đèo Bụt xã Hợp Tiến	2023	1.119.499.000		854.169.792	360.000.000	360.000.000	360.000.000	494.169.792
Dự án:Đường bê tông xóm Suối Khách, xã Hợp Tiến	2023	970.737.000		970.737.000	386.000.000	386.000.000	386.000.000	584.737.000
Dự án: Đường bê tông xóm Bãi Bông xã Hợp Tiến	2023	873.940.000		873.940.000	365.000.000	365.000.000	365.000.000	508.940.000
Dự án: Nhà văn hóa xóm Cao Phong xã Hợp Tiến	2023	919.279.561		919.279.561	450.000.000	450.000.000	450.000.000	469.279.561
Dự án:Cải tạo, sửa chữa sân thể thao xã Hợp Tiến	2023	250.324.092		250.324.092	200.000.000	200.000.000	200.000.000	50.324.092
Dự án: Cải tạo, sửa chữa sân trường tiểu học Hợp Tiến	2023	585.207.485		585.207.485	394.081.000	394.081.000	394.081.000	191.126.485
Dự án: Cải tạo, sửa chữa sân trường Mầm non xã Hợp Tiến	2023	348.998.086		348.998.086	243.218.000	243.218.000	243.218.000	105.780.086

UỶ BAN NHÂN DÂN **XÃ HỢP TIẾN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số:692/TB-UBND V/v Niêm yết công khai quyết toán ngân sách năm 2023 của UBND xã Hợp Tiến.	*Hợp Tiến, ngày 29 tháng 07 năm 2024*

Kính gửi:

- Uỷ ban Mặt trận tổ quốc xã Hợp Tiến;
- Các tổ chức chính trị, xã hội xã Hợp Tiến;
- Các ông Trưởng xóm xã Hợp Tiến.

Căn cứ luật ngân sách NN ngày 25/6/2015.

Căn cứ nghị định 163/2016 NĐ-CP ngày 21/12/2016 của chính phủ quy định chi tiết một số điều chi tiết luật ngân sách.

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Quyết định số 691/QĐ-UBND ngày 29/07/2024 của UBND xã Hợp Tiến về việc công bố công khai quyết toán ngân sách năm 2023 của UBND xã Hợp Tiến.

Uỷ ban nhân dân xã Hợp Tiến thông báo việc niêm yết công khai khai quyết toán ngân sách năm 2023 của UBND xã Hợp Tiến.

(Có Quyết định và các biểu kèm theo)

1. Địa điểm niêm yết: Bảng niêm yết công khai tại trụ sở Uỷ ban nhân dân xã Hợp Tiến.

2. Thời gian niêm yết: 30 ngày *(kể từ ngày 29/07/2024 đến hết ngày 29/08/2024).*

- Trong thời gian trên cá nhân hoặc các tổ chức có ý kiến thắc mắc, phản ánh yêu cầu gửi bằng văn bản về trụ sở UBND xã Hợp Tiến thông qua công chức Tài chính – Kế toán xã Hợp Tiến để tổng hợp, báo cáo Lãnh đạo xem xét giải quyết theo quy định.

UBND xã Hợp Tiến đề nghị Uỷ ban Mặt trận tổ quốc xã, các tổ chức, chính trị xã hội và các ông Trưởng xóm thông báo sâu rộng đến nhân dân biết để thực hiện./.

Nơi nhận: - Đảng uỷ xã; - Hội đồng nhân dân xã; - Uỷ ban Mặt trận TQ xã; - Các tổ chức chính trị, xã hội; - Các ông Trưởng xóm; - Lưu: VT, ĐC.	**CHỦ TỊCH** **Lê Văn Chính**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
V/v kết thúc niêm yết công khai Quyết toán thu - chi ngân sách xã năm 2023.

Căn cứ thông tư 343/2016 TT-BTC ngày 30/12/2016 của bộ tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn;

UBND xã Hợp Tiến tiến hành tổ chức niêm yết công khai số liệu quyết toán thu - chi ngân sách năm 2023 bằng hình thức treo tại bảng niêm yết công khai của UBND xã theo quy định từ ngày 29/7/2024 đến ngày 29/8/2024.

Hôm nay vào hồi 8h ngày 29/8/2024 tại hội trường UBND xã Hợp Tiến:

I. Thành phần chứng kiến việc kết thúc công khai, gồm;

1. Ông Chu Đức Hậu - Bí thư Đảng ủy xã
2. Ông Triệu Văn Kim - Phó Bí thư TT Đảng ủy - CT HĐND xã
3. Ông Lê Văn Chính - Chủ tịch UBND xã
4. Ông Triệu Hữu Trung - Chủ tịch ủy ban MTTQ - Chủ tịch công Đoàn.
5. Ông Phạm Văn Tuấn - Công chức VP thống kê, thư ký
6. Bà Triệu Thị Liễu - Công chức Tài chính - Kế toán

II. Nội dung:

Tiến hành lập biên bản kết thúc việc công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách xã năm 2023

Trong 30 ngày làm việc từ ngày 29/7/2024 đến 29/8/2024, UBND xã không nhận được bất cứ đơn thư, kiến nghị gì về công khai số liệu thực hiện quyết toán ngân sách xã năm 2023 của các tổ chức và công dân trên địa bàn xã.

Biên bản lập xong hồi 10h45' cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua.

TM. ĐẢNG ỦY	TM. ỦY BAN MTTQ	TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
BÍ THƯ		TM.UBND XÃ HỢP TIẾN
Chu Đức Hậu		CHỦ TỊCH
		Lê Văn Chính
THƯ KÝ		CC TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN
Phạm Văn Tuấn		Triệu Thị Liễu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN
Về việc niêm yết công khai quyết toán thu – chi ngân sách xã năm 2023

Hôm nay, vào hồi 14 giờ, ngày 29 tháng 7 năm 2023

Tại hội trường trụ sở UBND xã Hợp Tiến, huyện Đồng Hỷ, tỉnh Thái Nguyên.

UBND xã Hợp Tiến tiến hành tổ chức niêm yết công khai số liệu quyết toán thu – chi ngân sách năm 2023 theo Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

I. Thành phần lập biên bản, gồm;

1. Ông Chu Đức Hậu - Bí thư Đảng ủy xã
2. Ông Triệu Văn Kim - Phó Bí thư TT Đảng ủy - CT HĐND xã
3. Ông Lê Văn Chính - Chủ tịch UBND xã
4. Ông Triệu Hữu Trung - Chủ tịch ủy ban MTTQ - Chủ tịch công Đoàn.
5. Ông Phạm Văn Tuấn - Công chức VP thống kê, thư ký
6. Bà Triệu Thị Liễu - Công chức Tài chính - Kế toán

II. Nội dung:

Thông tư 343/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách đối với các cấp ngân sách;

UBND xã Hợp Tiến thực hiện công khai số liệu quyết toán thu – chi năm 2023.

Thời gian niêm yết công khai bắt đầu từ 14h30' ngày 29/7/2024 đến ngày 29/8/2024.

Trong quá trình công khai số liệu quyết toán thu – chi ngân sách năm 2023 tại bảng niêm yết công khai của UBND xã, UBND xã Hợp Tiến sẽ tiếp nhận những nội dung phản ánh, kiến nghị về số liệu quyết toán ngân sách năm 2023 của các ban ngành đoàn thể, các xóm.

Biên bản lập xong hồi 14h45' cùng ngày, đại diện những người có liên quan cùng thống nhất thông qua.

TM. ĐẢNG ỦY	TM. ỦY BAN MTTQ	TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
T/M BCH ĐẢNG ỦY XÃ HỢP TIẾN BÍ THƯ Chu Đức Hậu		TM UBND XÃ HỢP TIẾN CHỦ TỊCH Lê Văn Chính
THƯ KÝ		CC TÀI CHÍNH – KẾ TOÁN
Phạm Văn Tuấn		Triệu Thị Liễu